| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 59/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 22-4-2024
V/v "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hà Thị Mỹ Linh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Thành Hiệp;

2. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa****:* Bà Cao Thị Thu Hồng Em - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 314/2023/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc: *"Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/3/2024, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hửu L, sinh năm 1980 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã C, huyện C, An Giang.

*2. Bị đơn:* Bà Chương Thị Kim O, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ A, ấp V, xã C, huyện C, An Giang.

Tạm trú: ấp H, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* *Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh* Nguyễn Hửu L *trình bày*:

Anh và chị Chương Thị Kim O xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu quen biết nhau, được cha mẹ tổ chức đám cưới năm 2003. Đăng ký kết hôn lần đầu thì anh không nhớ. Đăng ký kết hôn lần 02 tại UBND xã C, huyện C ngày 09/9/2022. Sau đám cưới chị O về làm dâu bên chồng được 03 năm, sau đó vợ

chồng đi làm ăn ở Kiên Giang. Do làm ăn không được nên anh và chị Chương Thị Kim O lên Bình Dương làm công nhân năm 2006, đến năm 2017 vợ anh được anh chị của anh rước về, 01 năm sau anh về.

Do chị O gây nợ nần, không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc chồng con nên anh đã khởi kiện ly hôn chị O một lần tại Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang vào tháng 01 năm 2019. Do anh là con trai út trong nhà, khi mẹ anh bị bệnh nặng kêu anh kiếm chị O về sống lo cho cháu nội, vì thương mẹ, thương con nên anh nhờ anh chị của mình tìm được chị O về hàn gắn lại. Sau đó, đến năm 2022, vợ chồng đi đăng ký kết hôn lại. Đến ngày 24/09/2023 thì chị O lại bỏ nhà đi, khi chủ nợ đến nhà đòi nợ thì anh mới biết chị O chơi đánh bài và chơi số đề gây nợ. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay.

Do chị O cờ bạc thiếu nợ nhiều người, anh đã từng đứng ra trả nợ cho chị O ở Bình Dương 02 lần. Anh đã nhiều lần khuyên can, nhưng chị O không sửa đổi, lại tiếp tục gây nợ, chị đã bỏ con, không lo chăm sóc gia đình.

Nay tình cảm với chị Chương Thị Kim O không còn, một đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh xin được ly hôn với chị Chương Thị Kim O.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Vỹ H, sinh ngày 15/09/2004 và cháu Nguyễn Kim Ngọc H1, sinh ngày 23/12/2014. Hiện nay, đang sinh sống cùng anh. Khi ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con chung là cháu Nguyễn Kim Ngọc H1, không yêu cầu chị Chương Thị Kim O cấp dưỡng. Riêng cháu Nguyễn Vỹ H đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

** Đối với bị đơn chị* Chương Thị Kim O*:* Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đến gia đình nhằm tạo điều kiện hòa giải đoàn tụ và hàn gắn quan hệ vợ chồng giữa hai người nhưng chị O đều vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh L.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn: Anh L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án chấp nhận cho anh được ly hôn với chị O. Về con chung: yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Ngọc H1, không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn chị O: Vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Hửu L, giải quyết cho anh L được ly hôn với chị

Chương Thị Kim O; về con chung: giao cháu Ngọc H1 cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị O không cấp dưỡng nuôi con do anh L không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh L phải chịu án phí theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định*:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Hửu L và chị Chương Thị Kim O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09 tháng 9 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, anh L yêu cầu ly hôn với chị O. Chị O có hộ khẩu thường trú ở ấp V, xã C, huyện C, An Giang. Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn chị Chương Thị Kim O đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt. Việc vắng mặt không lý do chính đáng, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan là từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình được pháp luật bảo vệ nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị O theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hửu L xác nhận cuộc sống hôn nhân thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng mười chín năm. Đến năm 2022, anh đã khởi kiện ly hôn một lần tại Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Sau đó anh đã chủ động hàn gắn vợ chồng để cùng lo cho con, nên đăng ký kết hôn lại. Thế nhưng, chị O vẫn tiếp tục chơi bời gây nợ, không lo chăm sóc gia đình, năm 2023 vợ chồng lại phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên anh L yêu cầu được ly hôn với chị O.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân vợ chồng là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa anh L và chị O đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn tồn tại. Anh L đã nhiều lần cho cơ hội để chị O sửa đổi, nhưng không được. Tòa án tiến hành lấy lời khai của chị O theo quy định, nhưng không lấy được lời khai do chị O vắng mặt tại nhà. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án chị O đều vắng mặt, đồng thời không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng mà phía nguyên đơn anh L đã trình bày, cũng như không có văn bản thể hiện ý kiến hay có nguyện vọng là muốn duy trì quan hệ hôn nhân với anh L.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của anh L và chị O đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được, căn

cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hửu L là được ly hôn với chị Chương Thị Kim O.

[3] Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Anh Nguyễn Hửu L thừa nhận giữa anh và chị Chương Thị Kim O có 02 con chung là cháu Nguyễn Vỹ H, sinh ngày 15/09/2004 và cháu Nguyễn Kim Ngọc H1, sinh ngày 23/12/2014. Mặt khác, giấy khai sinh của cháu cũng đã thể hiện rõ điều này, do đó cần công nhận hai cháu Nguyễn Vỹ H và cháu Nguyễn Kim Ngọc H1 là con chung của anh L và chị O. Hiện nay cháu H1 đang sống với ba. Sau khi ly hôn, anh L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con. Tại Biên bản lấy lời khai ngày 03/11/2023, cháu H1 có nguyện vọng được sống với ba. Do đó, để ổn định tâm lý và đảm bảo phát triển cuộc sống của cháu, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Hửu L là giao cháu H1 cho anh được tiếp tục nuôi dưỡng. Riêng cháu Nguyễn Vỹ H đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Hửu L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, tuy nhiên khi điều kiện kinh tế và điều kiện nuôi con có thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng trong một vụ kiện khác.

Chị Chương Thị Kim O có quyền tới lui, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

[5] Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do anh Nguyễn Hửu L có yêu cầu ly hôn với chị Chương Thị Kim O nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình 2014;

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Nguyễn Hửu L. Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Hửu L đối với chị Chương Thị Kim O.

2. Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Công nhận 02 cháu Nguyễn Vỹ H, sinh ngày 15/09/2004 và cháu Nguyễn Kim Ngọc H1, sinh ngày 23/12/2014 là con chung của anh Nguyễn Hửu L và chị Chương Thị Kim O;

Cháu Nguyễn Vỹ H, sinh ngày 15/09/2004 đã trưởng thành.

+ Tiếp tục giao cháu Nguyễn Kim Ngọc H1 cho Nguyễn Hửu L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (hiện cháu G đang sống chung với ba); chị Chương Thị Kim O không phải cấp dưỡng nuôi con do anh L không yêu cầu;

+ Anh Nguyễn Hửu L cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở chị O trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Hửu L phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004562 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang, được khấu trừ nên anh L đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Hửu L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Chương Thị Kim O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.Châu Thành;
- Chi cục THADS.Châu Thành;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn;
- Phòng KTNV và THA;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Mỹ Linh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thành Hiệp** **Nguyễn Hoàng Tiến** **Hà Thị Mỹ Linh**